TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIÊN YÊN** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2024/ HS-ST
Ngày: 29 - 3 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN YÊN, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: ông Nguyễn Duy Hải.

Các hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Quang Đạc và bà Hà Thị Thu.

- ***Thư ký phiên toà:*** bà Hoàng Quỳnh Anh – Thư ký Toà án nhân dân huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh**.**

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên toà: ông Tô Mạnh Cử - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 06/2024/ TLST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2024/QĐXXST- HS ngày 19 tháng 3 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. Nông Thế T, sinh ngày 10 tháng 10 năm 1989 tại tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: thôn Đồng Đình, xã Phong Dụ, huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: lớp 9/12; dân tộc: Tày; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Vĩnh T4 và bà Lý Thị H; vợ: Ngô Thị N, có 01 con sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/01/2024 đến ngày 11/01/2024 được áp dụng biện pháp ngăn chặn *Cấm đi khỏi nơi cư trú*. Hiện tại ngoại, có mặt.

2. Hoàng Anh Đ, sinh ngày 13 tháng 7 năm 1993 tại tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: thôn Khe Tiên, xã Yên Than, huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: lớp 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn B và bà Dương Thị V; vợ: Hoàng Thị H, có 02 con lớn sinh năm 2017 nhỏ sinh năm 2023; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/01/2024 đến ngày 11/01/2024 được áp dụng biện pháp ngăn chặn *Cấm đi khỏi nơi cư trú*. Hiện tại ngoại, có mặt.

3. Hoàng Văn S, sinh ngày 07 tháng 7 năm 1987 tại tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: thôn Hua Cầu, xã Phong Dụ, huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: lớp 11/12; dân tộc: Tày; giới tính: nam;

tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn Đ và bà Lê Thị M; vợ: Phạm Thị H (đã ly hôn), có 03 con lớn sinh năm 2011 nhỏ sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/01/2024 đến ngày 11/01/2024 được áp dụng biện pháp ngăn chặn *Cấm đi khỏi nơi cư trú*. Hiện tại ngoại, có mặt.

4. Ngô Thị T1, sinh ngày 14 tháng 10 năm 1982 tại tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: thôn Xóm Nương, xã Tiên Lãng, huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn S và bà Phạm Thị L; chồng: Đặng Đình T2 (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/01/2024 đến ngày 11/01/2024 được áp dụng biện pháp ngăn chặn *Cấm đi khỏi nơi cư trú*. Hiện tại ngoại, có mặt.

5. Hà Thị T2, sinh ngày 15 tháng 01 năm 1986 tại tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: thôn Thác Bưởi 2, xã Tiên Lãng, huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: lớp 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn H và bà Tô Thị T5; chồng: Lê Mạnh Cường (đã ly hôn), có 02 con lớn sinh năm 2004 nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/01/2024 đến ngày 11/01/2024 được áp dụng biện pháp ngăn chặn *Cấm đi khỏi nơi cư trú*. Hiện tại ngoại, có mặt.

6. Nguyễn Văn Q, sinh ngày 13 tháng 3 năm 1969 tại tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: phố Tam Thịnh, thị trấn Tiên Yên, huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: lớp 02/10; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Khắc Rơi và bà Trần Thị Qùy; vợ: Vi Thị T6, có 02 con lớn sinh năm 1991 nhỏ sinh năm 2002; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/01/2024 đến ngày 11/01/2024 được áp dụng biện pháp ngăn chặn *Cấm đi khỏi nơi cư trú*. Hiện tại ngoại, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 02/01/2024, tại quán nước của Hà Thị T2 tại khu vực cây xăng lối rẽ đi huyện Bình Liêu thuộc phố Lý Thường Kiệt, thị trấn Tiên Yên, huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh. Nông Thế T, Hoàng Văn S, Ngô Thị T1 và Hà Thị T2 ngồi uống nước chè, trong lúc ngồi chơi uống nước thì Tần, Sơn, Thủy, Thương thấy có bộ bài tú lơ khơ để sẵn trên bàn nên rủ nhau đánh bài ăn tiền bằng hình thức đánh "ba cây" thỏa thuận ai thắng sẽ mời mọi người đi ăn, đi hát, tất cả đều đồng ý thống nhất "trống cửa" là 20.000đ (tức là đặt cược mỗi ván thấp nhất là 20.000đ) còn cao hơn tùy theo từng ván nhưng không quá 500.000đ, một lúc sau thì Hoàng Anh Đ đến tham gia chơi cùng, lúc này Thương không chơi nữa mà đứng bên ngoài thỉnh thoảng đánh ké cửa. Khoảng 30 phút sau Nguyễn Văn Q đến

tham gia đánh bạc ăn tiền,Q chơi bốn ván thắng được 200.000đ sau đó có khách gọi nênQ bỏ đi. Các đối tượng đánh bạc đến khoảng 19 giờ cùng ngày thì bị lực lượng Công an huyện Tiên Yên phát hiện bắt quả tang thu giữ tại chiếu bạc số tiền 1.150.000đ và 36 quân bài tú lơ khơ, thu giữ trên người Tần số tiền 11.180.000đ; Thu giữ trên người Thương số tiền 250.000đ; Thu giữ trên người Thắng số tiền 6.250.000đ.

Cách thức đánh "ba cây" như sau: người chia bài (được gọi là người cầm chương) chia cho mỗi người ba quân bài, sau đó người chơi bắt đầu đặt cược từ 20.000đ hoặc cao hơn tùy theo từng ván. Sau khi chia bài và đặt cược xong mọi người lên bài tính điểm, quân A tính 1 điểm, các quân bài từ 2 đến 9 tính điểm tương đương rồi cộng tổng số điểm của ba quân bài nếu nhỏ hơn hoặc bằng 10 thì lấy nguyên điểm của bài, nếu cộng ba quân bài là 20 thì tính bằng 10 điểm còn lớn hơn 10 hoặc 20 thì tính điểm đơn vị. Sau khi tính điểm xong mọi người so điểm với người cầm chương, ai cao hơn người cầm chương là thắng nếu bằng điểm nhau thì tính theo chất thứ tự ưu tiên chất "rô, cơ, tép, bích" người thua sẽ trả tiền người thắng theo số tiền đã đặt cược. Người nào được 10 điểm sẽ được cầm chương ván tiếp theo.

Trong khi chơi Nông Thế T bỏ ra 1.500.000đ, thắng được 9.680.000đ tổng số là 11.180.000đ; Hoàng Văn S bỏ ra 600.000đ đã bị thua 400.000đ, còn 200.000đ khi Công an bắt Sơn vứt xuống chiếu; Ngô Thị T1 bỏ ra 200.000đ, khi Công an bắt Thủy đang thắng 200.000đ vứt hết xuống chiếu; Hoàng Anh Đ bỏ ra 6.350.000đ đánh bạc và bị thua hết, Hà Thị T2 bỏ ra 400.000đ đã thua 250.000đ còn 150.000đ và được mọi người cho 100.000đ, khi Công an bắt thu trên người Thương 250.000đ; Nguyễn Văn Q bỏ ra 200.000đ thắng được 200.000đQ đã nộp cho Cơ quan điều tra 400.000đ.

Tổng số tiền đánh bạc của Nông Thế T, Hoàng Văn S, Hoàng Anh Đ, Hà Thị T2, Ngô Thị T1 và Nguyễn Văn Q là 12.980.000đ.

Cơ quan điều tra đã gửi vật chứng 12.980.000đ là số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc tại Kho bạc Nhà nước huyện Tiên Yên. Đối với số tiền 6.250.000đ thu giữ của Nguyễn Văn Thắng quá trình điều tra làm rõ không liên quan đến vụ án nên đã trả lại cho Thắng.

Quá trình điều tra, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Tại bản cáo trạng số 06/CT-VKS ngày 15/3/2024 của VKSND huyện Tiên Yên đã truy tố Nông Thế T, Hoàng Văn S, Hoàng Anh Đ, Hà Thị T2, Ngô Thị T1 và Nguyễn Văn Q về tội " *Đánh bạc*" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Yên giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị HĐXX:

Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17, 58; khoản 1, 2, 5 Điều 65 - Bộ luật hình sự; xử phạt:

Nông Thế T từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo.

Hoàng Anh Đ từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo.

Ngô Thị T1 từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo.

Hà Thị T2 từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo.

Hoàng Văn S từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo.

Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, 58; Điều 36 - Bộ luật hình sự; xử phạt:

Nguyễn Văn Q từ 06 đến 09 tháng Cải tạo không giam giữ.

Về vật chứng đề nghị áp dụng: điểm a, b khoản 1 Điều 47 - Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 – Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước: số tiền 12.980.000đ.

Tịch thu tiêu hủy 36 quân bài tú lơ khơ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay các bị cáo Nông Thế T, Hoàng Anh Đ, Hoàng Văn S, Ngô Thị T1, Hà Thị T2 và Nguyễn Văn Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với tang vật đã thu giữ được.

Như vậy có đủ cơ sở để kết luận: khoảng 19 giờ, ngày 02/01/2024, tại khu vực cây xăng thuộc phố Lý Thường Kiệt, thị trấn Tiên Yên, huyện Tiên Yên, tỉnhQ Ninh. Nông Thế T, Hoàng Văn S, Ngô Thị T1, Hà Thị T2, Hoàng Anh Đ và Nguyễn Văn Q đang có hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức đánh "ba cây" với tổng số tiền đánh bạc là 12.980.000đ thì bị phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng.

Do đó hành vi của các bị cáo Nông Thế T, Hoàng Văn S, Ngô Thị T1, Hà Thị T2, Hoàng Anh Đ và Nguyễn Văn Q đã cấu thành tội *Đánh bạc* theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Xem xét tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng của các bị cáo Nông Thế T, Hoàng Văn S, Ngô Thị T1, Hà Thị T2, Hoàng Anh Đ và Nguyễn Văn Q thấy rằng các bị cáo đã thành khẩn khai báo, các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáoQ ra đầu thú, đây là những tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo

theo quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Xét vai trò của các bị cáo thấy các bị cáo đều tự ngồi chơi đánh bạc với nhau nên có vai trò như nhau. Tuy nhiên căn cứ vào số tiền các bị cáo bỏ ra đánh bạc và mức độ tham gia đánh bạc thì thấy Nông Thế T và Hoàng Anh Đ phải chịu mức hình phạt cao hơn, sau đó đến Hoàng Văn S, Ngô Thị T1 và Hà Thị T2, sau cùng là Nguyễn Văn Q.

[2]. Việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Yên đối với các bị cáo Nông Thế T, Hoàng Văn S, Ngô Thị T1, Hà Thị T2, Hoàng Anh Đ và Nguyễn Văn Q là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Trong quá trình tố tụng từ giai đoạn điều tra, truy tố và xét xử các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã cơ bản đảm bảo và tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật.

[4]. Xét thấy hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì nó đã làm mất trật tự trị an và ảnh hưởng xấu đến đời sống xã hội trên địa bàn khu dân cư nên cần phải xử lý nghiêm các bị cáo trước pháp luật thì mới có tác dụng răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung, làm gương cho người khác. Đối với các bị cáo T, Đ, S, T1 và T2 thấy rằng các bị cáo mới phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ để cải tạo, giáo dục các bị cáo thành người có ích cho xã hội. Đối với bị cáo Q xét mức độ phạm tội, thấy không cần thiết phải xử phạt tù mà xử phạt Cải tạo không giam giữ cũng đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội.

Đối với số thời gian bị cáo Q bị tạm giữ từ ngày 03/01/2024 đến ngày 11/01/2024 là 09 ngày sẽ được tính để trừ vào thời gian Cải tạo không giam giữ (01 ngày tạm giữ bằng 03 ngày Cải tạo không giam giữ). Bị cáo Q hiện không có việc làm, thu nhập không ổn định nên không khấu trừ thu nhập của Q.

Do các bị cáo không có việc làm, thu nhập không ổn định nên không áp dụng phạt tiền đối với các bị cáo.

[5]. Về vật chứng của vụ án: đối với số tiền 12.980.000đ là số tiền dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung ngân sách nhà nước. Tịch thu tiêu hủy 36 quân bài tú lơ khơ do không còn giá trị sử dụng.

[6]. Về án phí: các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Nông Thế T, Hoàng Anh Đ, Hoàng Văn S, Ngô Thị T1, Hà Thị T2 và Nguyễn Văn Q – Phạm tội: ***Đánh bạc.***

Căn cứ: khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17, 58; khoản 1, 2, 5 Điều 65 – Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nông Thế T 09 (*chín*) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt: Hoàng Anh Đ 09 (*chín*) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt: Hoàng Văn S 06 (*sáu*) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt: Ngô Thị T1 06 (*sáu*) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt: Hà Thị T2 06 (*sáu*) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nông Thế T và Hoàng Văn S cho UBND xã Phong Dụ, huyện Tiên Yên tỉnh Quảng Ninh; giao bị cáo Ngô Thị T1 và bị cáo Hà Thị T2 cho UBND xã Tiên Lãng, huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh; giao bị cáo Hoàng Anh Đ cho UBND xã Yên Than, huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh, nơi các bị cáo cư trú giám sát giáo dục.

Gia đình các bị cáo có trách nhiệm cùng với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ: khoản 1 Điều 321; điểm i, s - khoản 1, khoản 2 - Điều 51; Điều 17, 58; Điều 36 – Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Văn Q 09 (*chín*) tháng Cải tạo không giam giữ (được trừ đi 09 ngày tạm giữ = 27 ngày Cải tạo không giam giữ). Buộc bị cáo Nguyễn Văn Q phải chấp hành 08 tháng 03 ngày Cải tạo không giam giữ. Thời hạn Cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Tiên Yên nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Nguyễn Văn Q cho UBND thị trấn Tiên Yên, huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh, nơi bị cáo thường trú giám sát giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND thị trấn Tiên Yên, huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian bị cáo chấp hành hình phạt.

Căn cứ: điểm a, b khoản 1 Điều 47 - Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 – Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước: số tiền 12.980.000đ.

Tịch thu tiêu hủy: 36 lá bài tú lơ khơ bao gồm các lá "A, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9" các chất "rô, cơ, tép, bích".

(Tình trạng tang vật như biên bản bàn giao tang vật giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiên Yên, số 09/BB-CCTHADS ngày 25/3/2024 và theo biên bản giao nhận tài sản giữa Công an huyện Tiên Yên và Kho bạc nhà nước Tiên Yên, số 02/2024/BBBG- CATY ngày 26/02/2024).

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật tố tụng hình sự.

Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn là: các Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 01, 02, 03, 04, 05, 06 và các Quyết định tạm hoãn xuất cảnh số 01, 02, 03, 04, 05, 06 cùng ngày 20/3/2024 của Tòa án nhân dân huyện Tiên Yên đối với các bị cáo Nông Thế T, Hoàng Văn S, Ngô Thị T1, Hà Thị T2, Hoàng Anh Đ và Nguyễn Văn Q.

Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí.

Buộc Nông Thế T, Hoàng Văn S, Ngô Thị T1, Hà Thị T2, Hoàng Anh Đ và Nguyễn Văn Q mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ: Điều 331; 333 – Bộ luật tố tụng hình sự.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND huyện Tiên Yên;
- THA Dân sự huyện Tiên Yên;
- Công an huyện Tiên Yên;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ;

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Duy Hải